

ĐẠI TỲ LÔ GIÁ NA THÀNH PHẬT THẦN BIẾN GIA TRÌ KINH QUYỀN III

*Hán dịch : Đời Đường _Nước Thiên Trúc Tam Tạng THIỆN VÔ ÚY
và Sa Môn NHẤT HẠNH đồng dịch*

Việt dịch : HUYỀN THANH

THÀNH TỰU THẾ GIAN PHẨM THỨ NĂM

Bấy giờ Đức Thế Tôn lại bảo Chấp Kim Cương Bí Mật Chủ bằng lời

Kệ là :

Như Giáo Pháp Chân Ngôn
Thành tựu nơi Quả ấy
Nên tương ứng từng Chữ
Cũng tương ứng từng Câu
Tác Tâm tưởng niệm tụng
Khéo trụ một Lạc Xoa
Trước, **Chữ** : Tâm Bồ Đề
Thứ hai tên là **Tiếng**
Tưởng **Câu** là Bản Tôn
Rồi ở tự Tâm Xứ (Trái tim của mình)
Câu thứ ba nên biết
Là Chư Phật Thắng Cú (Câu thù thắng của chư Phật)
Hành giả nên quán trụ
Vành trăng rất tròn sạch
Chân thành tưởng trong đó
Các Chữ theo thứ tự
Trong đặt mọi Chữ Câu
Rồi tưởng tịnh Bản Mệnh
Mệnh được gọi là **Gió**
Tùy theo niệm ra vào
Tĩnh trừ xong nhóm ấy
Tác Pháp **Tiên Trì Tụng** (phép trì tụng đầu tiên)
Bậc Chân Ngôn khéo trụ
Tiếp, niệm tụng một tháng

Hành Giả, Niệm Tụng trước
Thông đạt mỗi mỗi Câu
Chư Phật Đại Danh Xưng
Nói là **Tiên Thọ Trì** (Pháp thọ trì trước tiên)
Tiếp nên tùy khả năng
Dâng hiến hương xoa, hoa...
Vì thành Chính Giác nên
Hồi hướng **Tự Bồ Đề** (Tuệ Giác của chính mình)
Như vậy suốt hai tháng
Chân Ngôn sē Vô Úy (không còn sơ hãi)
Tiếp, đủ tháng này xong
Hành Giả vào trì tụng
Nơi đỉnh núi, chuồng trâu
Với các chõ sông đầm
Ngã tư đường, nhà trống
Miếu Thần, Miếu Đại Thiên
Chốn Man Trà La ấy
Đều như Cung Kim Cương
Là nơi để Kết Hộ
Hành Giả tác thành tựu
Liền dùng lúc nửa đêm
Hoặc vào buổi sáng sớm
Bậc Trí cần phải biết
Có Tướng hiện như vầy
Tiếng Hàm (Hùm) hoặc tiếng trống
Hoặc tiếng đất chấn động
Hoặc nghe trong hư không
Có lời nói đẹp ý
Nên biết Tướng như thế
Tất Địa sē như ý
Chư Phật Lưỡng Túc Tôn
Diễn nói nơi Quả ấy
Trụ Hạnh Chân Ngôn ấy
Quyết định sē thành Phật
Nên tất cả Chủng Loại
Thường niệm trì Chân Ngôn
Cổ Phật, Đại Tiên nói
Nên cần phải ghi nhớ.

XUẤT HIỆN TẤT ĐỊA PHẨM THỨ SÁU

Bấy giờ, Đức Thế Tôn lại quán sát các Đại Chúng Hội, vì muốn đầy đủ tất cả Nguyện nên lại nói về Câu của Pháp viên mãn ,Trí quyết định thuộc vô lượng Môn trong ba Đời (Tam Thế Vô Lượng Môn Quyết Định Trí Viên Mãn Pháp Cú)

Hư Không không dơ không Tự Tính
Hay trao đủ các loại Xảo Trí
Do Bản Tự Tính thường trống rỗng (‘Sùnya:Không’)
Duyên khởi thâm sâu khó thể thấy
Luôn tiến thù thắng qua mọi thời
Ví như tất cả đến Không Thất (Nhà trống không)
Tùy dựa hư không, đi không dính
Pháp thanh tịnh này cũng như vậy
Không còn Tam Hữu (3 cõi) sinh thanh tịnh
Xưa Thắng Sinh Nghiêm tu Pháp này
Có được tất cả Hạnh Như Lai
Không Câu nào khác mà đạt được
Chiếu sáng soi đời như Thế Tôn
Nói Pháp tu hành rất thanh tịnh
Sâu rộng không cùng, lìa phân biệt

Lúc đó, Đức Tỳ Lô Giá Na Thế Tôn nói Kệ này xong, quán sát hàng Kim Cương Thủ với Đại Chúng Hội, rồi bảo Chấp Kim Cương rằng :” Này Thiện Nam Tử ! Mỗi mỗi Vị nêu hiện Câu Lưu Xuất Tất Địa Thần Lực của Pháp Giới (Pháp Giới Thần Lực Tất Địa Lưu Xuất Cú). Nếu các chúng sinh thấy được Pháp này sẽ vui mừng hơn hở được trụ an vui.”

Nói như thế xong. Các Vị Chấp Kim Cương đều hướng về Đức Tỳ Lô Giá Na Thế Tôn làm lễ, y theo Giáo Sắc của Đấng Pháp Chủ như thế, lại thiền Phật rằng :” Nguyện xin Đức Thế Tôn thương xót chúng con mà thị hiện câu Lưu Xuất Tất Địa. Tại sao thế ? Vì đứng trước Bậc Tôn Giả, Đức Bậc Già Phạm mà tự bày tỏ Pháp thông đạt của mình thì chẳng phải là Pháp mình bày tỏ. Lành thay Thế Tôn ! Nguyện xin hãy vì sự an vui lợi ích cho chúng sinh đời sau mà tuyên thị “

Thời Đức Bậc Già Phạm Tỳ Lô Giá Na nói với tất cả các Chấp Kim Cương rằng:” Lành thay ! Lành thay Thiện Nam Tử ! Pháp **Tỳ Nại Già** (Vinaya_Giới Luật) do Như Lai nói ra đều ca ngợi một Pháp, ấy là Pháp **Xấu Hổ** . Nếu kẻ trai lành, người nữ thiện gấp được Pháp như vậy sẽ mau sinh hai điều là “ **Chẳng làm việc không nên làm và làm các việc mà người ta hay khen ngợi** “.

Lại được hai việc là : Khiến đến được chỗ chưa đến và được đồng xứ với chư Phật Bồ Tát

Lại có hai việc nữa là: Trụ Thi La (‘Sila_ Giới thanh lương) và sinh vào cõi Trời, Người.

Lành thay ! Lành thay ! Hãy lắng nghe ! Hãy khéo nhớ nghĩ ! Ta sẽ tuyên nói Câu tương ứng lưu xuất thành tựu của Chân Ngôn . Các Bồ Tát tu Bồ Đề trong Chân Ngôn Môn ở trong các câu tương ứng lưu xuất sẽ được Tất Địa của Chân Ngôn.

Nếu Hành Giả : Thấy được Man Trà La, được nơi ấn khả của Tôn, thành tựu Chân Ngữ, phát Tâm Bồ Đề, tin tưởng thâm sâu, có Tâm Từ Bi, không có ý ganh ghét, trụ nơi điều phục, hay khéo phân biệt theo nơi sinh của Duyên, thọ trì Cấm Giới, khéo trụ mọi môn học, đủ phuơng tiện khéo, kiên cường dũng mãnh (Dũng Kiện), biết đúng thời chẳng đúng thời, ưa hành Tuệ Xả (buông bỏ), tâm không sợ hãi, siêng tu hành Pháp của Chân Ngôn, thông đạt nghĩa thật của Chân Ngôn, thường vui thích ngồi Thiền, vui thích làm cho được thành tựu.

Này Bí Mật Chủ ! Ví như Dục Giới (Kàma dhàtu) có Minh Chú **Tự Tại Duyệt Mẫn Ý** (làm đẹp lòng mẫn ý một cách tự tại) khiến cho tất cả Thiên Tử (Deva putra) của cõi Dục đều say mê câu Chú này, tác hiện ra đủ các loại vui cười diệu tạp, hiện ra đủ các tạp loại để tự thọ dụng và trao cho nhau thọ dụng với sự biến hóa của chính mình . Hàng Tha Hóa Tự Tại Thiên (Paranirmita vasavartin) cũng tự thọ dụng như vậy.

Lại nữa, Thiên Nam Tử ! Như Trời Ma Hê Thủ La (Mahe'svara _Đại Tự Tại Thiên) có Minh Chú **Thắng Ý Sinh** có thể làm lợi ích cho chúng sinh trong 3 ngàn Đại Thiên Thế Giới , hóa ra tất cả các thứ để tự thọ dụng và trao cho nhau thọ dụng. Hàng Tịnh Cư Thiên (‘suddha vàsa) cũng tự thọ dụng như vậy

Lại như Chân Ngôn của ảo thuật có thể hiện ra các loại : vuờn, rừng, nhân vật.

Như Chân Ngôn của A Tu La (Asura) có thể hiện ra các sự việc ảo hóa.

Như chú thuật của người đời có thể nhiếp trừ các chất độc, các sự nóng lạnh...

Chân Ngôn của Ma Đát Lị Thần (Matr_ Quỷ Mẫu Thần) có thể làm cho chúng sinh bị bệnh tật, tai dịch

Do Chú Thuật của Thế Gian nhiếp trì mọi chất độc, các sự nóng lạnh, có thể biến lửa nóng bùng thành mát mẻ. Vì thế, Thiên Nam Tử ! Nên tin tưởng vào uy đức của Chân Ngôn, các Câu lưu xuất như thế.

Uy đức của Chân Ngôn này chẳng phải từ trong Chân Ngôn mà ra, cũng chẳng nhập vào chúng sinh, chẳng ở chỗ người trì tụng mà có được. Nay Thiên Nam Tử ! Do uy lực gia trì của Chân Ngôn mà sinh ra Pháp như thế,

không có chỗ vượt qua được. Vì thế, Thiện Nam Tử ! Nên tùy thuận thông đạt Pháp Tính chẳng thể luận bàn mà thường chẳng dứt tuyệt Đạo Chân Ngôn.

Khi ấy, Đức Thế Tôn lại trụ vào chỗ dựa của Lực vô ngại của ba đời, chỗ dựa của Lực bất khả tư nghị của Như Lai, tức là trụ ở Tam Muội **Trang Nghiêm Thanh Tịnh Tạng**.

Tức thời, Đức Thế Tôn liền từ trong Tam Ma Bát Đề (Samapati_ Đẳng dẫn) hiện ra Ngữ Biểu vô tận của Giới vô tận, dựa vào lực Pháp Giới, lực Vô Đẳng, Tín Giải của Chính Đẳng Giác , dùng một âm thanh lưu xuất 4 Xứ , tràn khắp tất cả các Pháp Giới, bình đẳng với hư không, không có chỗ nào không đến. Chân Ngôn ấy như sau :

ନମଃ ଶତାର୍ଥହୁଃ ଅରସରହୁଃ ମଦ୍ଭେଷ ମମସମ୍ଭେଷ

“ Nam ma tát bà đát tha nghiệt đế tệ, vi thấp-phộc mục khế tệ, tát bà tha, a à ám ăc”

*) NAMAH SARVA TATHÀGATEBHYAH_ VI'SVA
MUKHEBHAYA_ SARVATHÀ A À AM AH

Tâm Chính Đẳng Giác từ đây lan rộng khắp nơi. Tức thời các **Thanh Môn** của tất cả Pháp Giới theo âm thanh tiêu biểu của Chính Đẳng Giác , trợ nhau xuất ra âm tiếng . Các vị Bồ Tát nghe như vậy, liền mở được con mắt chưa từng có (Vị tăng hữu khai phu nhã) phát ra ngôn âm vi diệu, ở trước mặt Đấng **Nhất Thiết Trí Ly Nhiệt Não** mà nói Tụng rằng :

Lạ thay ! Hạnh Chân Ngôn
Hay đủ Trí rộng lớn
Nếu an bày khắp nơi
Thành Phật Lưỡng Túc Tôn
Cho nên siêng tinh tiến
Nơi Ngữ Tâm chư Phật
Thường tu không gián đoạn
Tịnh Tâm lìa nơi Ngã

Khi ấy, Bạc Già Phạm
Lại nói Pháp Cú này
Nơi Tâm Chính Đẳng Giác
Mà làm điều thành tựu
Nơi vườn hoa, phòng Tăng
Hoặc nơi mình ưa thích
Quán Tâm Bồ Đề ấy
Cho đến lúc an trụ
Chẳng sinh Ý lo nghĩ
Tùy Ý chọn một Tâm

Đem Tâm đặt nơi tim
Chứng nơi câu Cực Tĩnh
Không dơ, yên, chẳng động
Chẳng phận biệt như gương
Hiện tiền rất nhỏ nhiệm
Nếu thường quán sát kỹ
Tu tập rồi tương ứng
Cho đến Bản Sở Tôn
Tự thân tượng đều hiện
Câu Chính Giác thứ hai
Nơi gương Man Trà La
Tòa Đại Liên Hoa Vương
Thâm thủy trụ Tam Muội
Tổng Trì Mão Phát Kế (tóc kết thành mao)
Vô lượng hào quang vây
Lìa phân biệt vọng chấp
Vốn lặng như hư không
Nơi đó nên suy tư
Nhiếp Tâm Ý niệm tụng
Một tháng tu Đẳng Dẫn
Trì đủ một Lạc Xoa (Laksña_ 100000biến, hoặc hình tướng)
Đấy là một tháng đầu
Phép tắc trì Chân Ngôn
_Tiếp, đến tháng thứ hai
Dâng các thứ hương hoa
Để làm việc nhiêu ích
Cho các loại chúng sinh

Lại trong các tháng khác
Xả bỏ các lợi dưỡng
Lúc đó, ở Du Già
Suy tư mà tự tại
Nguyễn tất cả không chướng
Các quần sinh an lạc
Vui muôn thành Như Lai
Ca ngợi Quả viên mãn

Hoặc đầy đủ tất cả
Các Ước Nguyễn hữu tình
Hợp Lý không chướng ngại
Mà sinh Phan Duyên (Duyên bám níu) này

Loài Bàng Sinh ăn nhau
Trừ hết các khổ nǎo
Thường khiến các loài Quý
Ăn uống đều đầy đủ
Mọi khổ trong Địa Ngục
Các đòn roi, mọi Độc
Nên nguyện mau trừ diệt

Do dùng Công đức Ta
Với vô lượng Môn khác
Mỗi mỗi Tâm suy tư
Phát Tâm Đại Bi Mẫn
Ba loại câu Gia Trì
Tưởng nhớ đến tất cả
Tâm tụng trì Chân Ngôn

Dùng Lực công đức Ta
Lực Như Lai Gia Trì
Cùng với Lực Pháp Giới
Khắp cả Giới chúng sinh
Các niệm cầu nghĩa lợi
Thảy đều được nhiều ích
Tất cả đúng như Lý
Sở niệm đều thành tựu

Ngay lúc ấy, Đức Bạc Già Phạm liền nói Minh Phi **Hư Không Đẳng Lực** **Hư Không Tạng Chuyển** là :

ନମଃ ସର୍ଵାଗତହ୍ୟଃ ଶରସତହ୍ୟଃ ମହାପଂକ୍ଷ କର୍ମକୁଳମଂଗଳ
ଶ୍ରୀ ମୁଖ୍ୟ

“ Nam ma tát bà đát tha nghiệt đế tệ, vi thấp-phộc nục khế tệ, tát bà tha khiếm, ôn nõ nghiệt đế, tát phả la hệ môn, già già ná kiếm, sa ha “

*) NAMAH_ SARVA_ TATHAGATEBHYAH_ VI'SVA
MUKHEBHAYAH_ SARVATHA_ KHAM_ UDGATE_ SPHARA_ HIMAM
GAGANAKAM_ SVAHÀ

Trì Minh Chú này 3 lần thì tùy theo đây mà sinh các Nguyện lành, đều được thành tựu

Hành nhân ngày trăng tròn
Tiếp, vào việc trì tụng
Nơi đỉnh núi, chuồng bò

Rừng lạnh hoặc bãi sông
Dưới cây lẻ ngã tư
Miếu Trời Mang Đát Ly
Tất cả sắc Kim Cương
Nghiêm tĩnh đồng Kim Cương
Các điều chướng trong đó
Nhiếp phục Tâm mê loạn
Giáp vòng tướng bốn phuong
Một Môn (Cửa) và Thông Đạo (Đường lộ thông nhau)
Kim Cương nối liền nhau
Kim Cương kết tương ứng
Mỗi cửa hai Thủ Hộ
Bất Khả Việt Tương Hướng
Giơ tay chỉ lên trên
Mắt đỏ, hình phần nộ
Cẩn thận vẽ các góc
Ấn Diễm Quang Thâu La
Giữa Tòa Diệu Kim Cương
Phương vị chính thẳng nhau
Bên trên hoa sen lớn
Tám cánh đủ râu nhụy
Nên kết Kim Cương Thủ
Tuệ Ấn của Kim Cương
Đỉnh lễ tất cả Phật
Mỗi mỗi bền Thệ Nguyện
Nên hộ trì chốn ấy
Và tĩnh các Dược Vật (thuốc men)
Trong đêm ấy trì tụng
Thanh tĩnh không chướng ngại
Hoặc vào lúc giữa đêm
Hay lúc mặt trời mọc
Dược Vật kia sẽ chuyển
Vầng sáng tròn rực lửa
Bậc Chân Ngôn tự giữ
Đạo chơi trong đại không
Sống lâu, uy đức lớn
Tự tại trong sinh tử
Đi đến đỉnh Thế Giới
Hiện các loại sắc thân
Bậc Cát Tường đủ đức
Xoay chuyển mà cúng dường

Chỗ Chân Ngôn thành vật
Đấy gọi là Tất Địa
Dùng phân biệt Dược Vật
Thành tựu không phân biệt

Này Bí Mật Chủ ! Các Như Lai Ứng Chính Đẳng Giác hiện tại trong tất cả Thế Giới đều thông đạt Phương Tiện Ba La Mật. Các Ngài biết tất cả phân biệt, tính vốn Không (trống rỗng). Vì dùng sức Phương Tiện Ba La Mật cho nên ở nơi Vô Vi mà dùng Hữu Vi để biểu thị, xoay chuyển tương ứng, vì chúng sinh mà thị hiện khắp cả Pháp Giới Khiến cho họ thấy được Pháp trụ an vui, phát Tâm hoan hỷ, hoặc được sống lâu, đùa chơi trong năm Dục mà tự thấy vui sướng. Vì Đức Phật Thế Tôn mà làm lễ cúng dường, chứng được câu **Như Thị**. Đấy là điều mà mọi người Thế Tục chẳng có thể tin được. Do Đức Như Lai thấy được điều nghĩa lợi ấy nên dùng Tâm hoan hỷ thuyết giảng về thứ tự pháp tắc hành Đạo Chân Ngôn của Bồ Tát. Tại sao vậy ? Vì ở vô lượng kiếp chuyên cần cầu học , tu tập các Pháp khổ hạnh cũng chẳng đắc được điều này , trong khi các Bồ Tát hành đạo theo Chân Ngôn Môn thì chỉ ngay trong kiếp này lại có thể gặt hái được kết quả đó.

Lại nữa Bí Mật Chủ ! Bồ Tát tu Hạnh Bồ Tát theo Chân Ngôn Môn , tính liệu như thế đều là : Kế Đô (Ketu_ Phan phuống) Ú Già, lọng che, giày dép, Ngọc Chân Đà Ma Ni, Thuốc An Thiện Na, Lô Già Na... trì 3 Lạc Xoa (300000 biến) rồi tác thành tựu, cũng được Tất Địa.

Này Bí Mật Chủ ! Nếu đủ phương tiện thì người Thiện Nam Thiện Nữ tùy theo sự mong cầu mà có sở tác (mọi hành động) thì chỉ cần duy nơi Tâm tự tại là được thành tựu.

Bí Mật Chủ ! Các kẻ vui thích ham muốn Nhân Quả . Bí Mật Chủ ! Chẳng phải kẻ ngu phu ấy biết được Chân Ngôn và Tướng của Chân Ngôn. Tại sao vậy ?

Nói Nhân chẳng kẻ làm
Quả kia ắt chẳng sinh
Nhân này còn không Nhân
Làm sao mà có Quả
Nên biết Quả Chân Ngôn
Thầy lìa nơi Nghiệp Nhân
Cho đến thân chạm chứng
Tam Ma Địa Vô Tướng
Bậc Chân Ngôn sẽ đắc
Tất Địa từ Tâm sinh

Bấy giờ, Kim Cương Thủ bạch Phật rằng :" Bạch Đức Thế Tôn !
Nguyện xin nói lại Câu Chính Đẳng Giác, Câu Thành Tựu Tất Địa. Các hàng
Thiện Nam Thiện Nữ gặp thấy Pháp này thì Tâm được hoan hỷ, thọ nhận an
lạc trụ, chẳng làm hại Pháp Giới. Tại sao thế ? Vì Pháp Giới của Đức Thế Tôn

được tất cả Như Lai Ứng Chính Đẳng Giác gọi là Bất Tư Nghị Giới (Giới chẳng thể luận bàn) . Chính vì thế cho nên, bạch Đức Thế Tôn ! Các Bồ Tát tu Hạnh Bồ Tát theo Chân Ngôn Môn đều thông đạt được là Pháp Giới chẳng có thể phân tích hay phá hoại được. “

Nói xong rồi. Đức Thế Tôn bảo Chấp Kim Cương Bí Mật Chủ rằng :” Lành thay ! Lành thay Bí Mật Chủ ! Ông hay hỏi Như Lai về nghĩa như vậy thì ông là người rất lành ! Vậy ông hãy nên lắng nghe và khéo nghĩ nhớ . Nay Ta sẽ diễn nói “

Bí Mật Chủ thưa rằng :” Như vậy, bạch Đức Thế Tôn ! Con xin vui nguyện muốn nghe “

Đức Phật bảo Bí Mật Chủ rằng :” Dùng A Tự Môn mà tác thành tựu. Như ngay nơi chư Tăng trú ngụ, hoặc trong hang núi, hay chốn Tịnh Thất , đem chữ A an bày khắp các chi phần, trì 3 Lạc Xoa.Tiếp đó, vào ngày trăng tròn, đem tất cả những gì mình có được đều dùng hết để cúng dường... cho đến khi Bồ Tát Phổ Hiền, Bồ Tát Văn Thủ hay Chấp Kim Cương... hoặc các vị Thánh Thiên khác hiện ra trước mặt xoa đầu rồi nói rằng :” Lành Thay Hành Giả ! “ Khi ấy, Hành Giả nên cúi đầu làm lễ và dâng hiến nước Ủ Già, tức thời được Tam Muội chẳng quên Tâm Bồ Đề.

Lại dùng Thân Tâm khinh an như vậy mà tụng tập , sẽ được tùy sinh Tâm thanh tịnh và thân thanh tịnh.

Nếu đặt trên lỗ tai mà trì thì được Nhĩ Căn thanh tịnh.

Dùng A Tự Môn theo hơi thở ra vào , 3 thời suy tư , Hành Giả có thể trì tụng như thế ắt giữ được Thọ Mệnh lâu dài , trụ đời nhiều kiếp.

Nguyễn La Đô Đẳng là nơi Ái Kính. Liền dùng Ha Tự Môn làm kẻ đáng độ, trao cho hoa Bát Đầu Ma (Padma_ Hoa sen hồng) , tự mình cầm Thương Khư ('Sankha_Vỏ Ốc) rồi cùng quán nhau ắt liền sinh hoan hỷ.”

Bấy giờ, Đức Tỳ Lô Giá Na Thế Tôn lại quán sát tất cả Đại Hội rồi bảo Chấp Kim Cương Bí Mật Chủ rằng :” Kim Cương Thủ ! Có các vị Như Lai khởi ý sinh tác nghiệp Hý Hành Vũ (Đùa giỡn, đi, múa) rộng diễn phẩm loại, nghiệp giữ 4 Giới, an trụ Tâm Vương, đẳng đồng hư không, thành tựu rộng lớn Quả Thấy, Chẳng Thấy sinh ra tất cả các vị Thanh Văn và Bích Chi Phật, các địa vị Bồ Tát khiến cho các Bồ Tát tu theo Chân Ngôn Môn thấy đều được đầy đủ tất cả ước nguyện, đủ các loại Nghiệp ích lợi cho vô lượng chúng sinh. Ông nên lắng nghe ! Hãy khéo suy niệm ! Nay Ta sẽ nói.

Này Bí Mật Chủ ! Thế nào là **Hành Vũ** mà làm nên tất cả Quả thành tựu rộng lớn ? Đó là tất cả Thân Chứng của người trì Chân Ngôn “

Khi ấy, Đức Thế Tôn liền nói Kệ là :

Hành Giả theo thứ tự

Trước tự tác chân chật

Được Pháp Trụ như trước

Chính tư niệm Như Lai

Chữ A (阿 _ A) làm tự thể
Kèm đặt điểm Đại Không (空)
Sắc vàng khắp đoan nghiêm
Tiêu Kim Cương bốn góc
Ở trong đó nhớ nghĩ
Tôn , Phật ở mọi nơi
Các Chính Đẳng Giác này
Nóu Tướng tự chân thật
Tu hành chẳng nghi lo
Tướng tự chân thật sinh
Sẽ được vì Thế Gian
Lợi lạc tất cả chúng
Đủ rộng lớn hiếm có
Trụ ở câu Như Ảo
Thời Vô Thủy đã sinh
Vô Trí sát chư Hữu (Các cõi)
Hành giả thành Đẳng Dẫn
Tất cả đều trừ hết
Nếu quán nơi Tâm ấy
Tâm Bồ Đề Vô Thượng
Do nghiệp trì Chân Ngôn
Nơi quả tịnh chẳng tịnh
Ứng Lý thường không nhiễm
Như Sen ló khỏi bùn
Được thành Nhân Trung Tôn
Bấy giờ, Đức Tỳ Lô Giá Na

Tứ Ma Kim Cương Hý nói câu chữ Kim Cương giáng phuc 4 Ma, giải

thoát 6 nẻo, đầy đủ Nhất Thiết Trí Trí là :

ଶ୍ରୀମଦ୍ଭଗବତ

* → NAMAH SAMANTA BUDDHÀ NÀM AH VIRA

[‡]) NAMAH SAMANIA BUDDHANAM AH VIRA HUM

KHAM

Thời các Chấp Kim Cương thuộc hàng Kim Cương Thủ Bí Mật Chủ, các Bồ Tát thuộc hàng Phổ Hiền cùng với tất cả Đại Chúng được hé mở con mắt chưa từng có . Tất cả các Vị cui đầu đỉnh lê tất cả Tát Bà Nhã , rồi nói Kệ là :

Chư Phật Bồ Tát này
Các kho tàng cứu thế
Do đó tất cả Phật
Bồ Tát, Bác Cứu Thế

CÙNG VỚI NHÂN DUYÊN GIÁC
THANH VĂN HẠI PHIỀN NÃO
KHẮP SỞ HÀNH CÁC ĐỊA
KHỎI CÁC THỨ THẦN THÔNG
ẤY ĐƯỢC TRÍ VÔ THƯỢNG
TRÍ CHÍNH GIÁC VÔ THƯỢNG
CHO NÊN NGUYỆN RỘNG NÓI
CÁC GIÁO PHƯƠNG TIỆN NÀY
VÀ CHO BÀY CÁC TƯỞNG
MỌI SỰ NGHIỆP CÁC LOẠI
CÁC ĐẠI CHÚNG CHÍ CẦU
HẠNH CHÂN NGÔN VÔ THƯỢNG
BẬC THẤY PHÁP AN TRÚ
SẼ ĐƯỢC TRỤ HOAN HỶ

NGHE KỆ NHƯ THẾ XONG
ĐẠI NHẬT THẾ TÔN BẢO :
HẾT THẤY NÊN LẮNG NGHE
NHẤT TÂM TRỤ ĐẮNG DẪN
BỜ ĐẤT ĐAI KIM CƯƠNG
GIA TRÌ Ở THÂN DƯỚI (HẠ THÂN)
VÌ MUỐN NÓI PHÁP NÀY
MÀ HIỆN TÒA BỒ ĐỀ
ĐỒNG CHỮ A TỐI THẮNG
ĐẠI NHÂN ĐÀ LA LUÂN
SẼ BIẾT ĐẮNG NỘI NGOẠI
KIM CƯƠNG MAN TRÀ LA
TRONG , SUY TƯ TẤT CẢ
GỌI LÀ TÒA DU GIÀ
CHỮ A : MỆNH THỨ NHẤT
CHÍNH LÀ CÂU DẪN NHIẾP
THƯỜNG AN ĐIỂM ĐẠI KHÔNG (阿彌陀佛)
HAY NHIẾP TRAO CÁC QUẢ
HÀNH GIẢ TRONG MỘT THÁNG
KẾT ẨN KIM CƯƠNG TUỆ
BA THỜI TÁC TRÌ TỤNG
PHÁ THÀNH QUÁCH VÔ TRÍ
ĐƯỢC BẤT ĐỘNG BỀN VỮNG
TRỜI, TU LA KHÓ HOẠI
CHO ĐẾN TÙY TỰ Ý
THÀNH TỰU SỰ TĂNG ÍCH

Hành giả tất cả thường
Làm trong Man Trà La
Thân màu vàng sáng chói
Trên giữ Mão tóc kết
Chính Giác trụ Tam Muội
Tên: câu Đại Kim Cương
Đao Kim Cương Liên Hoa
Ngỗng trắng với đất vàng
Báu Chân Đà Mạt Ni
Đây là các vật khí
Quán Đại Nhân Đà La
Mà tác các Tất Địa

Nay nói Pháp nghiệp trì
Tất cả nhất Tâm nghe
Hành giả tưởng một Duyên
Núi Di Lô tám ngọn
Trên quán Diệu Liên Hoa
Lập Án Kim Cương Trí
Bậc Du Già ở trên
Tự Môn tỏa lửa mạnh
Dùng để an trên đindh
An trụ chẳng nghiêng động
Giữ Thuốc (sở trì được) chuyển trăm lần
Rồi hành giả nên uống
Bệnh do nghiệp đời trước
Hết thảy đều trừ sạch

Phật Tử ! Hãy lắng nghe
PHỘC (魁 _ VA) Tự Môn thứ nhất
Màu thương khư sữa tuyết
Từ ngay lỗ rốn khởi
Đài hoa sen trắng đẹp
Rồi trụ ở trong đó
Định vắng lặng thăm sâu
Như trắng sáng đêm Thu
Man Trà La như thế
Chư Phật nói : " **Hiếm có !**"
Suy tư thuần màu trắng
Vành tròn thành chín lớp

Trụ ở trong sương mù
Trừ tất cả nhiệt náo
Sữa tịnh giống Châu Man (chuỗi ngọc châu)
Thủy tinh và ánh trăng
Chảy lan ra cùng khắp
Tràn đầy tất cả nơi
Tâm hành giả suy tư
Xa lìa các Chuồng độc
Như vậy trong Đàn tròn
Tác thành tựu Đẳng Dẫn
Sữa, Lạc, sinh Thục, Tô
Pha Chi Ca Châu Man
Ngó sen, mọi vật ấy
Thứ tự thành Tất Địa
Sẽ được sống vô lượng
Ứng hiện thân thù đặc
Trừ hết mọi hoạn nạn
Trời Người đều kính yêu
Đa Văn thành Tổng Trì
Thiện Tuệ tinh không nhơ
Do tác thành tựu đầy
Mau chứng Quả Tất Địa
Đó gọi là Tịch Tai
Man Trà La Cát Tường
Tướng nghiệp trì bậc nhất
An dùng điểm Đại Không (Ḍ _ VAM)

Chữ LA (Ḍ _ RA) chân thật thăng
Phật nói nó trên lửa
Có bao nhiêu nghiệp tội
Đáng phải chịu quả báo
Du KỲ, người khéo tu
Đẳng Dẫn đều tiêu trừ
Trụ ở hình Tam Giác
Khắp hình đỏ đẹp ý
Lửa tỏa quanh, vắng lặng
Tam Giác tại tim mình
Tương ứng quán trong ấy
Chữ LA điểm Đại Không (Ḍ _ RAM)
Bậc Trí như Du Già

Dùng nó thành mọi việc
Nhật Diệu, các quyền huộc
Làm được tất cả lửa
Nhiếp giữ phát oán đối
Đốt hết mọi chi phần
Các điều ấy nên làm
Đều ở Trí Hỏa Luân

Chữ HA (阿 _ HA) thật bậc nhất
Phong Luân do nó sinh
Và cho Quả nghiệp nhân
Các hạt giống tăng trưởng
Nó phá hoại tất cả
Kèm dùng điểm Đại Không (阿 _ HAM)
Nay nói sắc tướng nó
Đen đậm uy đức lớn
Thị hiện hình bạo nộ
Ánh lửa tỏa vòng khắp
Trụ Man Trà La Vị
Bậc Trí Quán my gian (Tam Tinh)
Nửa vành trăng xanh thăm
Thổi động tướng phuơng lọng
Rồi ở trong đó Tưởng
HA Tự Môn tối thắng
Trụ Man Trà La ấy
Thành tựu việc Sở Ứng
Làm tất cả nghĩa lợi
Ứng hiện các chúng sinh
Chẳng lìa bỏ thân này
Mau được Thần Cảnh Thông
Đạo chơi ở Đại Không
Mà thành thân bí mật
Căn Tịnh, Thiên nhĩ nhẫn
Hay mở chốn sâu kín
Trụ Đàn nhất tâm này
Mà thành mọi sự nghiệp

Bồ Tát Đại Danh Xưng
Mới ngồi Bồ Đề Trường
Giáng phục mọi Ma Quân

Các Nhân chẳng thể đắc
Nhân, không tính, không quả
Như vậy nghiệp chẳng sinh
Vì ba Vô Tính đó
Mà được Trí Tuệ Không
Đại Đức Chính Biến Tri
Tuyên nói về sắc nó
Chữ KHU (ຂຸ _ KHA) với điểm Không (ຂ່າ _ KHAM)
Không, hư không tôn thăng
Kiêm giữ Tuệ Đao Án
Việc làm mau thành tựu
Pháp Luân với sợi dây
Yết Già, Na Thích Già
Cùng với Mục Kiệt Lam
Chẳng lâu thành câu đó
Lúc ấy, Đức Tỳ Lô Giá Na Thế Tôn nhìn Đại Chúng Hội rồi bảo Chấp
Kim Cương Bí Mật Chủ bằng lời Kệ là :
Nếu ở Chân Ngôn Môn
Các Bồ Tát tu hành
Chữ A làm thân mình
Trong ngoài đều đồng đẳng
Các nghĩa lợi đều bỏ
Vàng báu như sỏi đá
Xa lìa mọi nghiệp tội
Cùng các món Tham Sân...
Sẽ được đều thanh tịnh
Đồng chư Phật Mâu Ni
Hãy làm các lợi ích
Lìa tất cả lỗi lầm
Lại nữa ở chữ PHỘC (ພ)
Hành giả dựa Du Già
Giải nghi thức tác nghiệp
Vì lợi ích chúng sinh
Bậc Cứu Thế trong thân
Tất cả đều Như Thị
Nước Tâm lặng tràn đầy
Trắng trong như sữa tuyết
Sẽ sinh ý quyết định
Tràn ra tất cả thân
Khắp các lỗ chân lông

Tuôn chảy rất thanh tịnh
Từ bên trong tràn đầy
Lan khắp chốn đại địa
Dùng nước Bi Mẫn đó
Quán đời chúng sinh khổ
Chư Hữu, người uống được
Hoặc tự thân dụng chạm
Tất cả đều quyết định
Được thành tựu Bồ Đề

Suy tư trụ Đẳng Dẫn
Tất cả LA Tự Môn (﹤)
Vòng quanh sinh ánh lửa
Lặng yên mà chiếu khắp
Ngoài chuyển ánh Du Kỳ
Chiếu rọi khắp mọi nơi
Tùy thích muôn lợi đời
Hành giả khởi Thần Thông
Trên thân, LA Tự Môn
Chữ PHỘC trong lõi rốn
Tỏa lửa mà tuôn mưa
Cùng thời mà ứng hiện
Địa Ngụa khổ rất lạnh
Chữ LA hay trừ hết
Chữ PHỘC trừ nóng bức
Do trụ Pháp Chân Ngôn
Chữ LA làm thân dưới
Chữ HA làm cờ biếu
Tác nghiệp mau thành tựu
Cứu chúng sinh tội nặng
Trụ Đại Nhân Đà La
Tác sự nghiệp Thủy Long (Rồng nước)
Tất cả món nghiệp trừ
Bậc Chân Ngôn chớ nghi
Gió qua khắp mọi xứ
Hết thảy đều khai hoại
Các thứ tạp loại này
Mỗi mỗi các sự nghiệp
Trong Sắc Man Trà La
Y theo Pháp mà làm
Động Tâm mà niêm trì

Kịp được Ý Căn tịnh
Nhẹ bước tập Kinh Hành
Trong Tụng được Thần Túc
Ngôi yên quán chữ A (龜)
Tưởng ngay tại lỗ tai
Niệm trì đủ một tháng
Sẽ được Nhĩ thanh tịnh
Này Bí Mật Chủ ! Nhóm như thế là câu Tất Địa theo ý sinh
Bí Mật Chủ ! Hãy quán chúng nó không có hình sắc, mỗi mỗi cách
loại sinh mọi Hạnh, trong một khoảng niệm nghĩ vừa chuyển tung chúng nó thì
có thể làm nên hạt giống của tất cả nghiệp lành như thế.

Lại nữa Bí Mật Chủ ! Như Lai không có gì mà không làm, đồng như
ánh tượng của các Bồ Tát tu hành nơi Chân Ngôn Môn, tùy thuận tất cả nơi
chốn, tùy thuận tất cả Chân Ngôn Tâm, hết thảy Như Lai đều hiện trước mặt
khiến cho các Hữu Tình đều được hoan hỷ. Việc ấy đều do Như Lai không có
ý phân biệt, lìa các cảnh giới “

Liền nói Kệ là :
Không thời phuơng tạo tác
Lìa nơi Pháp Phi Pháp
Hay trao câu Tất Địa
Phát sinh Hạnh Chân Ngôn
Bởi vậy Nhất Thiết Trí
Quả Tất Địa Như Lai
Câu tối vi tôn thắng
Cần phải làm thành tựu

THÀNH TỰU TẤT ĐỊA

PHẨM THỨ BẢY

Thời Cát Tường Kim Cương
Đặc biệt mở bừng mắt
 Tay chuyển Án Kim Cương
 Phóng tỏa như ánh lửa
 Ánh sáng đó chiếu khắp
 Tất cả các cõi Phật
 Dùng Âm vi diệu khen :
 “ **Pháp Tự Tại Mâu Ni**
 Nói các Hạnh Chân Ngôn
 Hạnh đó chẳng thể đắc
 Chân Ngôn từ đâu đến

Rồi sẽ đi về đâu ?
Chư Phật nói **Như Thị**
Không gì qua Câu ấy
Chỗ về của muôn Pháp
Như sông chảy vào Biển “

Nói như vậy xong. Đức Thế Tôn bảo Chấp Kim Cương Bí Mật Chủ
răng :

Ma Ha Tát ! Ý Xứ (Nơi của Ý)
Gọi là Man Trà La
Chư Chân Ngôn Tâm Vị (Vị trí của các Tâm Chân Ngôn)
Biết rõ được thành tựu
Đã phân biệt Chư Hữu (Các điều có)
Thảy đều từ Ý sinh
Phân biện trăng, vàng, đỏ
Từ Tâm khởi nhóm ấy
Tâm quyết định vui vẻ
Gọi là **Nội Tâm Xứ** (Nơi của Nội Tâm)
Chân Ngôn trụ nơi ấy
Hay trao Quả rộng lớn
Niệm nơi hoa sen đó
Tâm cánh bảy râu nhụy
Đài hoa : A Tự Môn
Tỏa ánh lửa diệu hảo (Đẹp đẽ màu nhiệm)
Ánh sáng lan rộng khắp
Chiếu soi các chúng sinh
Như hợp ngàn tia Điện
Giữ sắc hình Phật đẹp
Ngự sâu trong gương tròn
Ứng hiện các phương sở
Giống như Trăng nước tịnh
Hiện khắp trước chúng sinh
Biết Tâm Tính như vậy
Được trụ Hạnh Chân Ngôn
Tiếp, ở trên đỉnh đầu
Nơi giao tế giữa Đỉnh
Biểu thị Điểm Đại Không
Rồi suy tư chữ Ám (阿_ AM)
Trong sạch đẹp (Diệu hảo tịnh) không dơ
Như Thủỷ Tinh, Trăng, Điện
Nói Pháp Thân vắng lặng

Tất cả sự Y Trì (Nương nhờ gìn giữ)
Các Chân Ngôn Tất Địa
Hay hiện hình Đặc biệt (Thù Loại Hình)
Được Thiên Lạc (Niềm vui của cõi Trời) giải thoát
Mau thấy **Như Lai Cú** (Câu cửa Như Lai)
Chữ LA (Ł _RA) làm nhãn giới
Ánh đuốc như đèn sáng
Hơi cúi đầu gập cổ
Lưỡi đặt sát nóc vọng (Hàm Ếch)
Rồi quán sát Tâm Xứ (Trái tim)
Ngay Tim hiện Đẳng Dẫn
Thanh tịnh, diệu (màu nhiệm) không dơ
Thường hiện trước gương tròn
Tâm Chân Thật như vậy
Cổ Phật đã diễn nói
Chiếu rõ Tâm sáng suốt
Các Sắc đều phát sáng
Bậc Chân Ngôn sẽ thấy
Chính Giác Lưỡng Túc Tôn
Nếu thấy, thành Tất Địa
Thể thường hằng bậc nhất
Từ đây suy tư tiếp
Chuyển La Tự Môn này
Chữ La điểm Đại Không (Ł _RAM)
Đặt nó nơi con mắt
Thấy câu **Nhất Thiết Không** (Tất cả Trống Rỗng)
Được thành câu **Bất Tử**
Nếu muốn Trí rộng lớn
Hoặc khởi năm Thần Thông
Thân Đồng Tử sống lâu
Thành tựu **Hàng Trì Minh**
Bậc Chân Ngôn chưa đắc
Do chẳng tùy thuận nó
Chân Ngôn phát khởi Trí
Thật biết Tối Thắng này
Tất cả Phật Bồ Tát
Các kho tàng cứu đời
Do đó các Chính Giác
Bồ Tát, Bậc cứu thế
Với các hàng Thanh Văn

Dạo chơi các phương khác
Trong tất cả Cõi Phật
Đều tác nói như vậy
Nên được Trí Vô Thượng
Phật không qua Thượng Trí

HẠNH MAN TRÀ LA: CHUYẾN BÁNH XE CHỮ PHẨM THÚ TÁM

Bấy giờ, Đức Tỳ Lô Giá Na Thế Tôn quán sát tất cả Đại Hội, dùng mắt Từ Bi đã tu tập, quán sát Giới Chúng Sinh, trụ Tam Muội **Cam Lộ Vương**. Thời Đức Phật do Định này nên lại nói Minh Phi **Nhất Thiết Tam Thế Vô Ngai Lực** (Sức lực không ngăn ngại trong tất cả ba cõi là :

ଗୁଣାଗନମଧ୍ୟ ମୁଦ୍ରାମଧ୍ୟ ମହାତମାଗନମଧ୍ୟ ମହାତମାଗନମଧ୍ୟ
ମଧ୍ୟ ଦ୍ୱାରା କୃତ ମଧ୍ୟ

“ Đát địệt tha, già già na tam mê, a bát la đế tam mê, tát bà đát tha
nghiệt đa tam ma đa nõ nghiệt đế, già già na tam ma, phộc la lạc ngật-sái
nê, sa ha “

*) TADYATHÀ : GAGANA SAME_ APRATI SAME_ SARVA
 TATHÀGATA SAMANTA ANUGATE GAGANA SAMA_ VARA
 LAKSANE_ SVÀHÀ

Này Thiện Nam Tử ! Dùng Minh Phi này với Thân Như Lai là cảnh giới Không Hai (Vô Nhị) . Đức Phật nói Kệ là :

Do đấy Phật gia trì
Bồ Tát Đại Danh Xưng
Nơi Pháp không quái ngại
Hay diệt trừ các khổ

Lúc đó, Đức Tỳ Lô Giá Na Thế Tôn nhớ lại Cái ban đầu vốn chẳng sinh của chư Phật, gia trì Tự Thân và gia trì các Vị Trì Kim Cương, rồi bảo Bậc Thượng Thủ Chấp Kim Cương của hàng Kim Cương Thủ rằng : ' Thiện Nam Tử ! Hãy lắng nghe về Hạnh Man Trà La chuyển xoay bánh xe chữ (Chuyển Tự Luân Man Trà La Hạnh) , các Bồ Tát tu hành theo Chân Ngôn Môn có thể làm Phật sư, hiên thân mình ở khắp nơi "

Khi ấy, Chấp Kim Cương từ Tòa Hoa Sen Kim Cương (Kim Cương Liên Hoa Tòa) xoay chuyển xuống dưới , đỉnh lê Đức Thế Tôn rồi nói Kệ rằng :

Quy mệnh Tâm Bồ Đề Quy mệnh Phát Bồ Đề

Cúi lậy nơi Hạnh Thể (Thể của Hạnh)

Các Địa Ba La Mật

Quy mệnh Đấng chứng Không

Bí Mật Chủ khen ngợi như vậy xong, liền bạch Phật rằng :” Nguyện xin Đấng Pháp Vương hãy thương xót hộ niệm cho chúng con mà diễn nói Pháp ấy để làm lợi ích cho chúng sinh “

Nói như vậy rồi. Đức Tỳ Lô Giá Na Thế Tôn bảo Chấp Kim Cương Bí Mật Chủ rằng :

Ta, tất cả ban đầu

Hiệu là Thế Sở Y (Nơi nương tựa của Thế Gian)

Nói Pháp không gì bằng

Vốn lặng (Bản Tịch) không có trên

Lúc Đức Phật nói Già Tha (Gatha) này, như thế để gia trì. Do sự gia trì nên Bậc Chấp Kim Cương và các Bồ Tát có thể trông thấy Thắng Nguyên là Tòa Bồ Đề của Phật. Đức Thế Tôn giống như hư không, không có hý luận, không có Tướng Du Già Nhị Hạnh , thành thực Nghiệp ấy. Tức thời các chi phần của Thân Thế Tôn thấy đều xuất hiện Chữ ấy, nơi Thế Gian, Xuất Thế Gian , Thanh Văn, Duyên Giác... tĩnh lự, suy tư, siêng tu thành tựu Tất Địa đều đồng Thọ Mệnh, đồng Chứng Tử, đồng Y Xứ (nơi nương tựa) đồng là bậc cứu đời.

ନମଃସମତ୍ତ୍ସାଧନାମ

“ Nam ma tam mān dā bōt dà nām. A “

*) NAMAH SAMANTA BUDDHĀNĀM_ A

Này Thiện Nam Tử ! Chữ A này là nơi gia trì của tất cả Như Lai. Các Bồ Tát tu Hạnh Bồ Tát trong Chân Ngôn Môn có thể làm Phật Sự, hiện sắc thân ở khắp nơi cũng ở A Tự Môn mà chuyển tất cả Pháp.Chính vì thế cho nên, Bí Mật Chủ ! Các Bồ Tát tu Hạnh Bồ Tát trong Chân Ngôn Môn nếu muốn thấy Phật, hoặc muốn cúng dường, muốn chứng Phát Tâm Bồ Đề, muốn cùng Hội với các Bồ Tát , muốn lợi ích cho chúng sinh, muốn cầu Tát Địa, muốn cầu NHẤT THIẾT TRÍ TRÍ thì nên siêng năng tu tập Tâm của tất cả Phật này.

Bấy giờ, Đức Tỳ Lô Giá Na Thế Tôn lại quyết định nói về **Đại Bi Sinh Man Trà La Vương**, sắp đặt vị trí của các Thánh Thiên, Tam Muội, Hạnh Chân Ngôn, Pháp chẳng thể luận bàn.Vị A Xà Lê kia, trước tiên nên trụ ở chữ A, Nhất Thiết Trí Môn, trì Tu Da La (Sutra_Khế Kinh), cúi lậy tất cả chư Phật, xoay mình đi từ Phương Đông qua Phương Nam đến Phương Tây và dứt vòng tại Phương Bắc.

Tiếp theo, tác Kim Cương Tát Đỏa (Vajra satva) dùng Chấp Kim Cương (Vajra dhāra) gia trì Tự Thiên, hoặc dùng Ấn ấy hoặc dùng chữ Phộc (VA) nhập vào Nội Tâm Man Trà La.

Như vậy, Man Trà La thứ hai cũng dùng **Bản Tịch** (Vốn vắng lặng) để gia trì Tự Thân cho nên không có hai hình **Du Già**, hình **Như Lai**, hình **Tính Không**

Tiếp theo, bỏ chỗ Hành Đạo hai phần, từ nơi của Thánh Thiên xa lìa ba phần , trụ vào vị trí của Như Lai. Bắt đầu từ Phương Đông trì Tu Đa La , thong thả xoay chuyển giáp vòng như trước. Ngoài hai Man Trà La ra , các Man Trà La khác cũng nên dùng phương tiện này mà tác các sự nghiệp.

Lại dùng Đại Nhật Như Lai gia trì Tự Thân , ghi nhớ Pháp Giới rộng khắp mà an bày các màu sắc. Bậc Chân Tín nên dùng màu trắng trong tinh khiết làm đầu. Nói Già Đà rằng :

Dùng **Tĩnh Pháp Giới** này
Tĩnh trừ các chúng sinh
Tự Thể như Như Lai
Xa lìa mọi lối lầm
Như thế mà quán tưởng
Suy lư La Tự Môn
Ánh tịch nhiên tóe lửa
Màu trắng trong Thương Khu

Thứ hai bày màu đỏ
Hành Giả nén nhớ giữ
Suy tư Chữ chiếu sáng
Vốn không điểm Đại Không
Sáng như Mặt Trời mọc
Tối Thắng không thể hoại

Thứ ba Bậc Chân Ngôn
Tiếp vận bày màu vàng
Định Ý Ca Tự Môn
Nên tùy nơi Pháp Giáo
Thân Tướng giống vàng ròng
Chính Thọ hại các Độc
Chiếu sáng khắp mọi nơi
Màu vàng đồng Mâu Ni

Tiếp nên bày màu xanh
Vượt qua chốn Sinh Tử
Suy tư Ma Tự Môn
Tòa Bồ Đề Đại Tích
Sắc thân như cầu vồng
Trừ tất cả sơ hãi

Sau cùng bày màu đen
 Sắc vẻ rất huyền diệu
 Suy tư Ha Tự Môn
 Giáp vòng sinh tròn sáng
 Như lửa mạnh **Kiếp Tai**
 Mão báu, nâng tay Ấm
 Hay khủng bố các Ác
 Hàng phục các Ma Quân

Khi ấy, Đức Thế Tôn Tỳ Lô Giá Na từ Tam Muội khởi dậy, trụ vào Định **Vô Lượng Thắng**. Đức Phật ở trong Định hiển bày Minh Phi **Nhất Thiết Vô Năng Hại Lực** (Tất cả sức lực không thể hại) ở trong cảnh giới của Như Lai. Minh ấy là :

ନମଃସର୍ଵାତ୍ମାଗାନ୍ଧାରିଃ ପଦ୍ମଶର୍ଣ୍ଣଃ ମମଭସମ୍ବନ୍ଧୁଃ ମରାତ୍ମାଃ ଗାନ୍ଧା
 ରାମଃ ପଦ୍ମରାଗଃ ମନ୍ଦରା

“ Nam ma tát bà đát tha nghiệt đế tệ . Tát bà mục khế tệ. A sa mê, bát-la mê, a giả lệ, già già ni, tát ma la nẽ. Tát bà đát-la nõ nghiệt đế, sa ha ”

*) NAMAH SARVA TATHAGATE BHYAH _ SARVA MUKHE BHYAH_ ASAME PRAME ACALE GAGANE SMARANE _ SARVATRA ANUGATE_ SVÀHÀ

Tiếp đến là điều phổi màu sắc, đinh lê Đức Thế Tôn và Bát Nhã Ba La Mật, trì Minh Phi này 8 lần, từ chỗ ngồi đứng dậy, đi vòng quanh Man Trà La rồi vào Tâm. Dùng sức Đại Từ Đại Bi nhớ các Đệ Tử. Vị A Xà Lê lại dùng Yết Ma Kim Cương Tát Đỏa gia trì tự thân. Dùng Phúc Tự Môn và Thí Nguyện Kim Cương, xong rồi nên vẽ Đại Bi Tạng Sinh Đại Man Trà La . Vị A Xà Lê đặt rõ nơi Nội Tâm tạo làm Đức Đại Nhật Như Lai ngồi trên hoa sen trắng, trên đầu tóc kết thành mao, Bát Tra làm quần, trên mình mặc áo lụa mỏng tốt, thân tướng màu vàng, chung quanh tỏa ánh lửa. Hoặc dùng Ấm Như Lai Đỉnh, hoặc dùng câu chữ, ấy là A Tự Môn (ଅ _A)

Phương Đông : tất cả chư Phật dùng A Tự Môn với điểm Đại Không (ଅ _AM)

Phương Y Xá Ni (phương Đông Bắc) : Hư Không Nhã là mẫu của tất cả Như Lai, nên vẽ chữ Già (ଗା _GA)

Phương Hỏa Thiên (phương Đông Nam) : tất cả các Bồ Tát, vẽ báu Chân Đà Ma Ni (Cinta Maṇi _ Ngọc Như Ý) hoặc đặt chữ Ca (କା _KA)

Phương Dạ Xoa (Yakṣa_ Phương Bắc) : Quán Thế Tự Tại, vẽ Ấm Liên Hoa với quyền thuộc của Nhất Bổ Xứ Bồ Tát, hoặc đặt chữ Sa (ସା _SA)

Phương Diễm Ma (Phương Nam) : vượt qua 3 phần vị, đặt Án Kim Cương Tuệ, Trì Kim Cương Bí Mật Chủ và quyến thuộc, hoặc vẽ chữ Phộc (ဋ _VA). Lại bỏ 3 phần vị, vẽ tất cả các Án Chấp Kim Cương, hoặc vẽ câu chữ là chữ Hồng (ဏ _HÙM)

Tiếp, phương Niết Ly Đ毁灭 (Phương Tây Nam) phía dưới Đức Đại Nhật Như Lai tạo làm Bất Động Tôn ngồi trên tảng đá, tay cầm sợi dây và Tuệ Dao, chung quanh tỏa tia lửa khiến cho loài gây chướng phải đắn đo suy nghĩ, hoặc đặt Án ấy hoặc vẽ câu chữ là chữ Hầm (ဏ _HAM)

Phương Phong Thiên (phương Tây Bắc) : Vẽ Thế Tôn Giáng Tam Thế là bậc đập nát đại chướng, phía trên có ánh lửa sáng, có uy thế lớn giống như Diễm Ma, thân hình màu đen, dáng rất dũng mãnh, tay chuyên Kim Cương. Hoặc làm Án ấy hoặc vẽ câu chữ là chữ Ha (ဏ _HA).

Tiếp ở bốn phương vẽ 4 vị Đại Hộ. Phương Đế Thích (Phương Đông) là vị Vô Úy Kết Hộ màu vàng, mặc áo trắng, mặt hiện tướng hơi giận dữ, tay cầm Đàm Trà (Daṇḍa_ Cây bống). Hoặc làm Án ấy, hoặc đặt câu chữ là chữ Phộc (ဋ _VA)

Phương Dạ Xoa (Phương Bắc) là vị Hoại Chư Bố Kết Hộ màu trắng, mặc áo trắng tinh, tay cầm Yết Già (Khañga_ cây kiếm, cây đao) tỏa ánh lửa sáng, hay trừ hoại các sự uy hiếp sợ hãi. Hoặc vẽ Án ấy, hoặc vẽ câu chữ là chữ Phộc (ဏ _BA)

Phương Long (Nàga_ Phương Tây) : là vị Nan Giáng Phục Kết Hộ mà đỏ như hoa Vô Ưu, khoác áo màu đỏ son, mặt tượng hơi cười, đứng trong ánh lửa sáng để xem xét tất cả chúng Hội. Hoặc đặt Án ấy, hoặc đặt câu chữ là chữ Sách (ဏ _SAH)

Phuong Diễm Ma (Phương Nam) : là vị Kim Cương Vô Thắng Kết Hộ màu đen, khoác áo đen huyền, hình Tỳ Câu Chi, giữa 2 lông mày có vằn dọc sóng, trên đầu đội mao tóc kết, tự thân có uy quang chiếu soi giới Chúng Sinh, tay cầm Đàm Trà (Daṇḍa) hay trừ hoại các loài gây chướng lớn. Hoặc làm Án ấy, hoặc đặt câu chữ là chữ Ngật-sám (ဏ _KṢAM) với tất cả Sứ Giả quyến thuộc đều ngồi trên hoa sen trắng

Bậc Chân Ngôn tô vẽ như vậy xong rồi. Tiếp theo, nên đi ra ngoài. Ở phần thứ hai vẽ Đức Thích Ca Chửng Mâu Ni Vương, mặc áo Cà Sa, có 32 Tướng Đạo Sư, tuyên nói Giáo tối thắng để ban cho tất cả chúng sinh sự không sợ hãi. Hoặc đặt Cà Sa Bát Án, hoặc dùng câu chữ là chữ Bà (ဏ _BHAH)

Tiếp đến ở ngoài Man Trà La, dùng **Pháp Giới Tính** gia trì Tự Thân, phát Tâm Bồ Đề. Rời bỏ 3 phần vị nén lẽ lạy 3 lần và Tâm nhớ niêm Đức Đại Nhật Thế Tôn, như lúc điều màu sắc khi trước ở phần thứ ba.

Phương Đế Thích (Phương Đông) làm hình Thí Nguyệt Kim Cương Đồng Tử, tay Tam Muội (Tay trái) cầm hoa sen xanh, trên có đặt cái chày

Kim Cương , dùng các chuỗi Anh Lạc để trang nghiêm thân, quần làm bằng lụa mỏng thật đẹp, áo làm bằng lụa mịn rất nhẹ, thân màu Uất Kim (vàng nghệ) , trên đầu có 5 búi tóc. Hoặc đặt Mật Án, hoặc đặt câu chữ. Chân Ngôn là :

ନମଃସମାତ୍ରଦେହନାମ୍

“ **Nam ma tam māñ dā mōt dā nām. Noan** “

*) NAMAH̄ SAMANTA BUDDHĀNĀM_ MAM

Bên phải là Quang Võng Đồng Tử, với mọi phần thân thể đều đầy đặn, tay Tam Muội (Tay trái) cầm giữ cái võng báu. Tay Tuệ (Tay phải) cầm móc câu. Hoặc đặt Án ấy, hoặc đặt câu chữ là chữ Nhiễm (ଜାମ JAM)

Dựa theo phuong Diêm Ma (Phương Nam) là Trữ Cái Chuồng Bồ Tát màu vàng, mao tóc kết, cầm báu Như Ý. Hoặc đặt Án ấy, hoặc đặt câu chữ là chữ Ác (ଅଧି AH)

Phương Dạ Xoa (Phương Bắc) là Địa Tạng Bồ Tát màu như hoa Bát Dận Ngộ (Màu vàng nhạt) tay cầm hoa sen, dùng các Anh Lạc nghiêm thân. Hoặc đặt Án ấy, hoặc đặt câu chữ là chữ Y (ଯୀ I)

Phương Long (Phương Tây) là Hư Không Tạng Bồ Tát màu trắng, mặc áo trắng, thân có ánh lửa,dùng các Anh Lạc nghiêm thân, tay cầm Yết Già (Khañga- cây đao) . Hoặc đặt Án ấy, hoặc để câu chữ là chữ Y (ଯୀ I)

Bậc Chân Ngôn ngồi yên

An trụ nơi Pháp Giới

Ta tức Pháp Giới Tính

Rồi trụ Tâm Bồ Đề

Hướng về Phương Đế Thích (Phương Đông)

Kết Án Kim Cương Tuệ

Tiếp, làm việc Kim Cương

Ân cần tu cúng dường

Hiện chư Phật Cứu Thế

Các Án, Tam Muội Gia...

Nhớ tất cả phuong sở

Chuyển ba lần trì Chú (Chân Ngôn)

Y Pháp triệu Đệ Tử

Hướng Đàn mà tác Tịnh

Truyền cho ba Tự Quy

Trụ Tâm Thắng Bồ Đề

Nên vì các Đệ Tử

Kết Án **Pháp Giới Tính**

Tiếp kết Án **Pháp Luân**

Nhất Tâm đồng thể ấy (Đệ Tử)

Dùng lụa che mặt trò (Đệ Tử)
Rồi khởi Tâm thương xót
Khiến tát tay Bất Không
Do viên mãn Bồ Đề
Rỉ tai , nói cho biết
Giới Vô Thượng Chính Đẳng
Tiếp, nên vì trò kết
Ấn Tam Muội Chính Đẳng
Trao cho trò hoa nở
Khiến phát Ý Bồ Đề
Tùy theo nơi đi đến
Mà dạy cho người học
Tác Yếu Thê (Lời Thề trọng yếu) như thế
Tất cả nên truyền thụ
Cụ Đức Trì Kim Cương
Lại thỉnh bạch Thế Tôn
“ **Nguyện Xin NHÂN TRUNG THẮNG**
Diễn nói Pháp Quán Đỉnh “
Bấy giờ , Bạc Già Phạm
An trụ nơi Pháp Giới
Rồi bảo Kim Cương Thủ
“ Hãy nhất Tâm lắng nghe !
Ta nói các Pháp Giáo
Thắng Tự Tại Nhiếp Trì
Thầy dùng **Như Lai Tính**
Gia trì ở Tự Thể
Hoặc lại dùng Mật Ấn
Tiếp, nên triệu Đệ Tử
Khiến trụ Pháp Giới Tính
Trong Đại Liên Hoa Vương (Hoa sen vua to lớn)
Dùng bốn Đại Bồ Tát
Nơi gia trì bình báu
Kết Ấn Chi Phàn Sinh
Dùng quán đỉnh Đệ Tử
Nên trao trong búi tóc
Đại Không Ám Tự Môn
Tim đặt câu Vô Sinh
Ngực bày chữ Vô Cấu
Hoặc tất cả chữ A
Tóc kết lỏe ánh vàng
Trụ dài hoa sen trắng

Đảng đồng với Nhân Giả

QUYỀN III (Hết)